CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN – TÂY ĐÔ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 22/2022/CBTT/TDBECO	*Cần Thơ, ngày 30 tháng 7 năm 2022*

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN – TÂY ĐÔ

- Mã chứng khoán: STD
- Địa chỉ: Lô 22, KCN Trà Nóc 1, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
- Điện thoại liên hệ: 02923.842538 Fax: 02923.842310
- E-mail: info@sgtd.com.vn
- Loại thông tin công bố: Định kỳ

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo tình hình quản trị Công ty cổ phần Bia – Nước Giải Khát Sài Gòn – Tây Đô (Từ 01/01/2022 đến 30/6/2022).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/7/2022 tại đường dẫn: www.biasaigontaydo.com.vn/quan-he-co-dong.html

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

❖ *Tài liệu đính kèm:*

Báo cáo số: 64/2022/TDBECO.

Nơi nhận:
- *Như trên,*
- *Lưu.*

CÔNG TY CP BIA – NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN – TÂY ĐÔ
Người UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

S.Đ.K.K.D: 1800641942-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN-TÂY ĐÔ
Q.BÌNH THỦY-TP.CẦN THƠ

TRẦN CÔNG TOẠI

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN-TÂY ĐÔ
Ký ngày: 30/7/2022 19:59:03

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN TÂY ĐÔ ---	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------
Số: 64/2022/TDBECO	*Cần Thơ, ngày 30 tháng 7 năm 2022*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(từ 01/01/2022 đến 30/6/2022)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Bia – Nước Giải Khát Sài Gòn – Tây Đô

- Địa chỉ trụ sở chính: Lô 22, KCN Trà Nóc 1, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ

- Điện thoại*: 02923 842 538* Fax: 02923 842 310

- Email: info@sgtd.com.vn

- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng

- Mã chứng khoán: STD

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn *bản):*

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ/TDBECO/2022	16/04/2022	- Thông qua 15 nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 - Kết quả bầu cử kiểm soát viên trúng cử vào Ban kiểm soát tiếp tục nhiệm kỳ 2021-2026 - Kết quả bầu cử ứng cử viên trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ *(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Lê Hoa	Chủ tịch HDQT Thành viên không điều hành	25/4/2022	
	Trần Lê Hoa	Thành viên không điều hành	22/05/2018	25/4/2022
2	Nguyễn Thị Kim Cúc	Thành viên không điều hành	16/4/2022	
3	Văn Thanh Liêm	Thành viên không điều hành	16/4/2022	
4	Lê Hoàng Thịnh	Thành viên không điều hành	16/4/2022	
5	Nguyễn Huy Thăng	Thành viên không điều hành	16/4/2022	
6	Lê Hồng Xanh	Chủ tịch HĐQT	27/04/2017	16/4/2022
7	Nguyễn Bích Đạt	Thành viên không điều hành	27/04/2017	16/4/2022

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trần Lê Hoa	03	3/3	
2	Nguyễn Thị Kim Cúc	03	3/3	
3	Văn Thanh Liêm	03	3/3	
4	Lê Hoàng Thịnh	01	1/3	Được bầu từ ngày 16/4/2022
5	Nguyễn Huy Thăng	01	1/3	Được bầu từ ngày 16/4/2022
6	Lê Hồng Xanh	02	2/3	Kết thúc nhiệm kỳ từ 16/4/2022
7	Nguyễn Bích Đạt	02	2/3	Kết thúc nhiệm kỳ từ 16/4/2022

Ngoài 03 phiên họp HĐQT, Công ty có 02 lần lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Người điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2021 & 2022. Ban Giám đốc đã bám sát và thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty. Ban Giám đốc đã bảo đảm duy trì hệ thống kiểm soát một cách chặt chẽ và phù hợp.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ/HĐQT/2022	23/02/2022	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
2	02/NQ/HĐQT/2022	16/03/2022	Thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
3	03/NQ/HĐQT/2022	16/03/2022	Thông qua việc chi tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021	100%
4	04/NQ/HĐQT/2022	16/03/2022	Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2022	100%
5	05/NQ/HĐQT/2022	25/04/2022	Thông qua việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027	100%
6	06/NQ/HĐQT/2022	25/04/2022	Thông qua việc bổ nhiệm Quyền Kế toán trưởng kể từ ngày 26/4/2022 đến 25/10/2022	100%
7	07/NQ/HĐQT/2021	30/05/2022	Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng kể từ ngày 31/5/2022	100%
8	08/NQ/HĐQT/2021	01/06/2022	Thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Kiểm soát viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Trần Thị Loan Anh	Trưởng ban Kiểm soát	19/4/2022 - nay	Cử nhân kinh tế
2	Nguyễn Đồng Diễm Trâm	Thành viên ban Kiểm soát	19/04/2021 - nay	Thạc sĩ kinh tế
3	Phạm văn Tiến	Thành viên ban Kiểm soát	16/4/2022 - nay	Cử nhân kinh tế, cử nhân Anh văn

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thị Loan Anh	02	100%	100%	
2	Nguyễn Đồng Diễm Trâm	02	100%	100%	
3	Phạm Văn Tiến	01	50%	50%	Bầu bổ sung thành viên mới

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ hằng năm, BKS thực hiện giám sát toàn diện các mặt hoạt động của Công ty:

- Tình hình tài chính trung thực, hợp lý;
- Công tác kế toán, thống kê, ghi chép theo chuẩn mực và Luật kế toán hiện hành;
- Các hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Sự tuân thủ các quy chế quy định nội bộ,
- Sự chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến các hoạt động của Công ty;
- Kiến nghị các nội dung theo thẩm quyền;

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Được cung cấp thông tin đầy đủ về từng nội dung thời gian theo yêu cầu.
- Được phản hồi những nội dung làm việc, ý kiến đóng góp cho tất cả các hoạt động của Công ty đúng định hướng theo nghị quyết của Đại hội Cổ đông
- Được tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Trần Công Toại	31/12/1973	+ Học Kỹ sư ngành Công nghệ thực phẩm, BREWMASTER VLB Berlin, MBA. + Cử nhân Anh Văn , cử nhân Luật	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc từ 01/01/2022

2	Phan Duy Linh	07/11/1971	Cử nhân kinh tế (chuyên nghành Tài chính - Kế toán)	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 01/01/2022
3	Phùng Trấn Vũ	11/02/1981	Thạc sĩ Luật, Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 01/01/2022
4	Mai Thị Bạch Yến	19/03/1982	Cử nhân kinh tế, chuyên ngành kế toán tổng hợp	Bổ nhiệm quyền Kế toán trưởng từ 26/4/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Mai Thị Bạch Yến	19/03/1982	Cử nhân kinh tế, chuyên ngành kế toán tổng hợp	Bổ nhiệm quyền Kế toán trưởng từ 26/4/2022
Phan Duy Linh	07/11/1971	Cử nhân kinh tế (chuyên nghành Tài chính - Kế toán)	Bổ nhiệm từ 2006 đến 30/5/2022; miễn nhiệm từ 31/5/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác, Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	**Hội đồng quản trị**								
1	**Trần Lê Hoa**		**Thành viên HĐQT**	**001175025471 cấp ngày 22/11/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**Căn hộ 810A Chung cư Rivera Park, 7/28 Thành Thái, phường 14, quận 10, TP. Hồ Chí Minh**		**25/4/2022**		**Người Nội bộ**
1	**Trần Lê Hoa**		**Chủ tịch HĐQT**	**001175025471 cấp ngày 22/11/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**Căn hộ 810A Chung cư Rivera Park, 7/28 Thành Thái, phường 14, quận 10, TP. Hồ Chí Minh**	**25/4/2022**			**Người Nội bộ**
1.1	Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn (SABECO)			0300583659	187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, TP Hồ Chí Minh				Người nội bộ đại diện vốn của SABECO tại Công ty
1.2	Trần Nhật			**052045000494 cấp ngày 25/4/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	24/2 Đinh Tiên Hoàng, phường DaKao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh				Cha
13	Vũ Trần Bảo Phương			079302008203 cấp ngày 14/3/2017 Nơi cấp: CA TP Hồ Chí Minh	Căn hộ 810A Chung cư Rivera Park, 7/28 Thành Thái, phường 14, quận 10, TP. Hồ Chí Minh				Con
2	**Nguyễn Thị Kim Cúc**		**Thành viên HĐQT**	**056175000198 Cấp ngày: 26/12/2019; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**01N Hưng Long, phường 6, quận 10, TP. Hồ Chí Minh**				**Người Nội bộ**
2.1	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Miền Tây			1800586579	Khu CN Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP.Cần Thơ				Thành viên HĐQT
2.2	Công ty CP TM Bia Sài Gòn Miền Trung			4300338326	Số 7, Đường số 1, KCN An Đồn, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng				Thành viên HĐQT

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2.3	Công ty TNHH 1TV Bia Sài Gòn Sóc Trăng			2200584204	Lô S, Khu Công Nghiệp An Nghiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, Tỉnh Sóc Trăng				Thành viên HĐTV
2.4	Công ty TNHH Bao bì Sanmiguel Yamamura Phú Thọ			0300715827	Số 1 đường Lê Văn Khương, phường Hiệp Thành, quận 12, TP. Hồ Chí Minh				Thành viên HĐTV
3	**Văn Thanh Liêm**		**Thành viên HĐQT**	**040050000152**	**176 Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh**				**Người Nội bộ**
3.1	Công ty cổ phần tập đoàn Bia Sài Gòn Bình tây			0304116373	08 Nam Kỳ khởi Nghĩa, phường Thái Bình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh				Chủ tịch HĐQT
3.2	Công ty cổ phần tập đoàn Bao bì Sài Gòn			2900788281	Đường D1, Khu Công Nghiệp Bắc Vinh, xã Hưng Đông, TP Vinh, Nghệ An				Chủ tịch HĐQT
3.3	Công ty cổ phần vận tải giao nhận Bia Sài Gòn			0304082452	Tầng 8, số 8 Nam Kỳ khởi Nghĩa, phường Thái Bình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh				Chủ tịch HĐQT
3.4	Nguyễn Thị Hạnh			023130606	176 Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh				Vợ
3.5	Văn Thảo Nguyên			023301487	176 Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh				Con
3.6	Văn Bảo Ngọc			023651938	176 Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh				Con
3.7	Văn Bảo Như				176 Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh				Con
3.8	Văn Đình Nhiệm			182286024	Xã Thanh Khai, huyện Thanh Chương, Nghệ An				Anh
3.9	Văn Thị Tam			1807169900	Xã Thanh Khai, huyện Thanh Chương, Nghệ An				Em
3.10	Văn Đình Tứ			022599561	100/5 Nguyễn Ngọc Lộc, phường 14, quận 10, TP. Hồ Chí Minh				Em
3.11	Văn Đình Ngụ			022825308	100/7 Nguyễn Ngọc Lộc, phường 14, quận 10, TP. Hồ Chí Minh				Em

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.12	Văn Thị Sáu			022324202	100/11 Nguyễn Ngọc Lộc, phường 14, quận 10, TP. Hồ Chí Minh				Em
3.13	Văn Đình Tỵ			022821012	100/9 Nguyễn Ngọc Lộc, phường 14, quận 10, TP Hồ Chí Minh				Em
3.14	Văn Thị Hằng			022821011	243/9/18 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, TP. Hồ Chí Minh				Em
4	**Lê Hoàng Thịnh**		**Thành viên HĐQT**	**079090003211 ngày cấp: 26/10/2018, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**Căn hộ C3.03 chung cư Garden Court 1, phường Tân Phong, quận 7, TP. Hồ Chí Minh**	16/4/2022			**Người Nội bộ**
4.1	Công ty cổ phần Dr Biomass			0314431952 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh, cấp ngày 29/5/2017	Tầng 12, 198 Nguyễn Thị Minh Khai, P. 6, Q. 3, TP. Hồ Chí Minh				Giám đốc
5	**Nguyễn Huy Thăng**		**Thành viên HĐQT**	**HM618328 ngày cấp:21/06/2016, nơi cấp: Lãnh sự quán Canada tại TP Hồ Chí Minh**	**174/8 Đăng Văn Ngữ, phường 13, quận Phú Nhuận, TP. HCM**	16/4/2022			**Người Nội bộ**
6	**Lê Hồng Xanh**		**Chủ tịch HĐQT**	**021778063 ngày cấp: 26/11/2013, nơi cấp: CA TP Hồ chí Minh**	**12/9 đường P, khu Mỹ Tú 2, phường Tân Phong, quận 7, TP. Hồ Chí Minh**		16/4/2022		**Người Nội bộ**
6.1	Trương Thị Bích Thanh			020474826, cấp ngày 29/03/2007 tại Công an TP Hồ Chí Minh	12/9 đường P, khu Mỹ Tú 2, phường Tân Phong, quận 7, TP. Hồ Chí Minh				Vợ
6.2	Lê Hoàng Thịnh	091C993388		079090003211 ngày cấp: 26/10/2018, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ C3.03 chung cư Garden Court 1, phường Tân Phong, quận 7, TP. Hồ Chí Minh				Con trai
6.3	Lê Vĩnh Hân			N1768910 cấp ngày 15/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh	12/9 đường P, khu Mỹ Tú 2, phường Tân Phong, quận 7, TP. Hồ Chí Minh				Con gái
6.4	Trần Thị Bảo Ngân			024613966, cấp ngày 29/03/2007 tại CA TPHCM	12/9 đường P, khu Mỹ Tú 2, phường Tân Phong, quận 7, TP. Hồ Chí Minh				Con dâu
6.5	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Kiên Giang		Chủ tịch HĐQT	1701947619, cấp ngày 17/02/2014 bởi Sở KHDT Tỉnh Kiên Giang	Đường D1, D2, KCN Thạnh Lộc, Xã Thạnh Lộc, Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang				Cty liên quan

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6.6	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Vĩnh Long		Thành viên HĐQT	1500482064, cấp ngày 02/04/2007 bởi Sở KHDT Tỉnh Vĩnh Long	Số 11, khóm Tân Vĩnh Thuận, phường Tân Ngãi, Thành phố Vĩnh Long, Vĩnh Long				Cty liên quan
7	**Nguyễn Bích Đạt**	**không**	**Thành viên HĐQT**	**03605000412; cấp ngày 07/01/2020 tại Hà Nội**	**Số 3, ngõ 94 phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội**		16/4/2022		**Người Nội bộ**
7.1	Nguyễn Thị Minh Tâm	Không	Không	00816400001; cấp ngày 18/12/1915 tại Hà Nội	Số 3, ngõ 94 phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội				Vợ
7.2	Nguyễn Đức Thành	Không	Không	00109302515; cấp ngày 07/01/2020 tại Hà Nội	Số 3, ngõ 94 phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội				Con
7.3	Nguyễn Thị Bích Lan	Không	Không	00119802215; cấp ngày 29/06/2020 tại Hà Nội	Số 3, ngõ 94 phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội				Con
7.4	Lê Thị Mùa	Không	Không	010099585; cấp ngày 08/06/2009 tại Hà Nội	số 10, ngõ 169 Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội				Chị dâu
7.5	Đặng Thị Quý	Không	Không	060390014; cấp ngày 04/09/2014 tại Nam Định	Xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định				Chị dâu
II	**Ban Giám đốc/ kế toán trưởng**								
8	**Trần Công Toại**		**Tổng Giám Đốc**	**Số CMND: 092073007627, ngày cấp: 09/08/2021, Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**Số 216/28C Đ. Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ**	**01/01/2022**			**Người Nội bộ**
8.1	Trần Phú Lợi			CMND:360499674; CA Tp. Cần Thơ	Ấp thới Bình 2, Xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ				Cha
8.2	Đồng Thị Diện			CMND:360999471; CA Tp. Cần Thơ	Ấp thới Bình 2, Xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ				Mẹ
8.3	Nguyễn Thị Ngọc Lan			CMND: 361342981; 30/12/2013,CA Tp. Cần Thơ cấp	Số 216/28C đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ				Vợ
8.4	Trần Nguyễn Ngọc Trân			CMND: 362539033;07/07/2014; CA Tp. Cần Thơ cấp	Số 216/28C đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ				con

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8.5	Trần Minh Trân				Số 216/28C đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ				con
8.6	Trần Hạnh Ngân			CMND:361580999; CA Tp. Cần Thơ	Số 216/28C đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ				Em
8.7	Trần Đồng Hạnh Toàn			CMND:361872897;08/09/2014; CA Tp. Cần Thơ	Số 118/9/29C, đường Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ				Em
8.8	Trần Đồng Công Thức			CCCD:092083003486; 05/05/2017 CA Tp. Cần Thơ	Ấp thới Bình 2, Xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ				Em
8.9	Trần Đồng Phúc Trữ			CCCD:092087002985;08/08/2017 CA Tp. Cần Thơ	Ấp thới Bình 2, Xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ				Em
8.10	Trần Phúc Hân			CMND:362291730; CA TP. Cần Thơ cấp	Ấp thới Bình 2, Xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ				Em
9	**Phan Duy Linh**		**Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng**	**086071011633 ngày cấp: 14/08/2021, Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**158/38 Nguyễn Việt Hồng, phường An Phú, quận Ninh Kiều TP. Cần Thơ**	**01/01/2022**			**Người Nội bộ**
9	**Phan Duy Linh**		**Kế toán trưởng**	**086071011633 ngày cấp: 14/08/2021, Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**158/38 Nguyễn Việt Hồng, phường An Phú, quận Ninh Kiều TP. Cần Thơ**		**31/5/2022**		**Người Nội bộ**
9.1	Lê Minh Hiền			361402129	158/38 Nguyễn Việt Hồng, phường An Phú, quận Ninh Kiều TP. Cần Thơ				Vợ
9.2	Phan Lê Hoài An			092303001040	158/38 Nguyễn Việt Hồng, phường An Phú, quận Ninh Kiều TP. Cần Thơ				Con
9.3	Lâm Ngọc Tỏ			330532457	Long Thạnh Lục sĩ Thành Trà Ôn, Vĩnh Long				Mẹ
9.4	Lê Hoài Ân			360011545	158/38 Nguyễn Việt Hồng, phường An Phú, quận Ninh Kiều TP. Cần Thơ				Bố vợ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9.5	Phan Thị Diễm Phương			362429215	149/33 Hoàng Văn Thụ, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ				Chị ruột
9.6	Phan Thị Diễm Hằng			330904503	Long Thạnh Lục sĩ Thành Trà Ôn, Vĩnh Long				Chị ruột
9.7	Phan Thị Diễm Huyền			331051977	Long Thạnh Lục sĩ Thành Trà Ôn, Vĩnh Long				Em ruột
9.8	Phan Thị Diễm Ngọc			362526869	149/33 Hoàng Văn Thụ, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ				Em ruột
9.9	Lê Hữu Chánh			092058001169	41 Huỳng Cương An Cư, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ				anh rể
9.10	Nguyễn Thanh Vũ			361721716	Định Môn Thới Lai, TP. Cần Thơ				em rể
10	**Phùng Trấn Vũ**		**Phó Tổng Giám đốc, Thư ký công ty, Người phụ trách Quản trị Công ty**	**089081017313 ngày cấp: 26/02/2022, Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**Cạnh số 83 đường số 18, KDC Vạn Phát, Cồn Khương, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.**	**Phó Tổng Giám đốc Bổ nhiệm PTGĐ từ ngày 01/01/2022**			**Người Nội bộ**
10.1	Dương Thị Thúy Hồng			362409568, cấp ngày 14/5/2010, CA Thành phố Cần Thơ	Cạnh số 83 đường số 18, KDC Vạn Phát, Cồn Khương, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.				Vợ
10.2	Phùng Ngọc Thảo				Cạnh số 83 đường số 18, KDC Vạn Phát, Cồn Khương, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.				Con đẻ
10.3	Phùng Trấn Quân				Cạnh số 83 đường số 18, KDC Vạn Phát, Cồn Khương, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.				Con đẻ
10.4	Phùng Long			350478325, cấp ngày 19/02/2014, CA Tỉnh An Giang	Cạnh số 83 đường số 18, KDC Vạn Phát, Cồn Khương, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.				Cha đẻ



STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10.5	Nguyễn Thị Thơ			350106443, cấp ngày 14/6/2011, CA Tỉnh An Giang	Cạnh số 83 đường số 18, KDC Vạn Phát, Cồn Khương, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.				Mẹ đẻ
10.6	Phùng Bảo Sơn			351216803, cấp ngày 27/4/2016, CA Tỉnh An Giang	Tây Khánh 4, Phường Mỹ Hòa, Thành phố Long Xuyên, An Giang				Anh ruột
10.7	Nguyễn Thị Chi			351276473, cấp ngày 29/4/2020, CA Tỉnh An Giang	Tây Khánh 4, Phường Mỹ Hòa, Thành phố Long Xuyên, An Giang				Chị dâu
10.8	Trương Thị Sáu				Ấp 8, Xã Ba Trinh, Huyện Kế sách, Tỉnh Sóc Trăng				Mẹ vợ
11	**Mai Thị Bạch Yến**		**Trưởng Ban kiểm soát**	**092182008852 ngày cấp: 13/08/2021, Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**25A/3, KV 1, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ**		**16/4/2022**		**Người Nội bộ**
11	**Mai Thị Bạch Yến**		**Quyền Kế toán trưởng**	**092182008852 ngày cấp: 13/08/2021, Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**25A/3, KV 1, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ**	**26/4/2022**			**Người Nội bộ**
11.1	Phạm Đăng Vinh		Nhân viên	079081012437	55, đường số 11, cư xá đài ra đa, Phú Lâm, phường 13, quận 6, TP.Hồ Chí Minh				Chồng
11.2	Mai Thanh Hùng			092054001213	25A/3, KV 1, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ				Cha ruột
11.3	Nguyễn Thị Mỹ Loan			360116821	25A/3, KV 1, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ				Mẹ ruột
11.4	Đỗ Thị An			020775169	55, đường số 11, cư xá đài ra đa, Phú Lâm, phường 13, quận 6, TP.Hồ Chí Minh				Mẹ chồng
11.5	Mai Ngọc Thảo My			362344804	362 Đồng Văn Cống, phường An Thới, quận Ninh Kiều,TP.Cần Thơ				Em ruột
11.6	Lê Minh Thiên			092088006524	38/28E, Đ.3/2,Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ				Em rể

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
11.7	Mai Khánh Duy			092086006341	25C/3, KV 1, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng , TP.Cần Thơ				Em ruột
11.8	Nguyễn Huỳnh Thảo Nguyên			362191509	208/4 CMT8, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, TP.Cần Thơ				Em dâu
III	**Ban kiểm soát**								
12	**Trần Thị Loan Anh**	**026C200556 (VPS)/ 046C567467 (Yuanta)**	**Thành viên Ban kiểm soát**	**086181015135, ngày cấp 15/11/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH**	**120/3B Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ**		**19/4/2022**		**Người Nội bộ**
12	**Trần Thị Loan Anh**	**026C200556 (VPS)/ 046C567467 (Yuanta)**	**Trưởng Ban kiểm soát**	**086181015135, ngày cấp 15/11/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH**	**120/3B Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ**	**19/4/2022**			**Người Nội bộ**
12.1	Nguyễn Kim Loan			362412696	29 Nguyễn Truyền Thanh, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ				Mẹ ruột
12.2	Nguyễn Thị Tư			360454759	120/3B Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ				Mẹ Chồng
12.3	Huỳnh Quang Dũng			092075002659	120/3B Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ				Chồng
12.4	Trần Anh Phụng			331693363	Tổ 19 ấp Vĩnh Hòa, xã Tân Ngãi, TP.Vĩnh Long				Chị ruột
12.5	Phan Văn Tư			331104577	Tổ 19 ấp Vĩnh Hòa, xã Tân Ngãi, TP.Vĩnh Long				Anh rể
12.6	Trần Quang Vinh			092084000173	29 Nguyễn Truyền Thanh, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ.				Em ruột
12.7	Huỳnh Diễm Xuân			362422789	29 Nguyễn Truyền Thanh, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ.				Em dâu

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
13	**Nguyễn Đồng Diễm Trâm**			**068190000299**	**173/15/12 Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh**	**19/4/2021**			**Người nội bộ**
13.1	Nguyễn Đồng Tuyên			250234011	Lô 22BB Khu quy hoạch Hà Giang, Tổ 6, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	19/4/2021			Cha ruột
13.2	Nguyễn Thị Nhung			240370552	Lô 22BB Khu quy hoạch Hà Giang, Tổ 6, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	19/4/2021			Mẹ ruột
13.3	Nguyễn Đồng Mai Linh			250497948	Lô 22BB Khu quy hoạch Hà Giang, Tổ 6, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	19/4/2021			Chị ruột
13.4	Nguyễn Ngọc Duy			250500495	Lô 22BB Khu quy hoạch Hà Giang, Tổ 6, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	19/4/2021			Anh rể
13.5	Nguyễn Đồng Anh Khoa			250617105	Lô 22BB Khu quy hoạch Hà Giang, Tổ 6, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	19/4/2021			Anh ruột
13.6	Đỗ Thị Bé Thu			250789252	Lô 22BB Khu quy hoạch Hà Giang, Tổ 6, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	19/4/2021			Chị dâu
13.7	Trương Văn Tuấn			082078000530	173/15/12 Khuông Việt, phường.Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	19/4/2021			Chồng
13.8	Trương Thịnh					19/4/2021			Cha chồng
13.9	Phan Thị Tuyết Mai			310250269	11/8B xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	19/4/2021			Mẹ chồng
13.10	Trương Thị Mỹ Hạnh			311509820	11/8B xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	19/4/2021			Chị chồng
13.11	Trương Thị Mỹ Dung			311579871	11/8B xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	19/4/2021			Em chồng

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
14	**Phạm Văn Tiến**		**Thành viên Ban kiểm soát**	034078004436	9/30/41 Phạm Ngọc Hưng, Phường An Thới, Quận Bình Thuỷ, TP. Cần Thơ.	**16/4/2022**			**Người Nội bộ**
14.1	Phạm Minh Tuấn				Kiên giang	16/04/2022			Cha ruột
14.2	Phạm Thị Miễu				Kiên Giang	16/04/2022			Mẹ ruột
14.3	Trần Mạnh Phóng				Cần Thơ	16/04/2022			Cha vợ
14.4	Bùi Thị Len				Cần Thơ	16/04/2022			Mẹ vợ
14.5	Trần Thị Tùng Lâm				Cần Thơ	16/04/2022			Vợ
14.6	Phạm Gia Bảo				Cần Thơ	16/04/2022			Con ruột
14.7	Phạm Gia Huy				Cần Thơ	16/04/2022			Con ruột
14.8	Phạm Quốc Thuấn				Cần Thơ	16/04/2022			Anh ruột
14.9	Phạm Văn Thành				Cần Thơ	16/04/2022			Anh ruột
14.10	Trần Mạnh Linh				Cần Thơ	16/04/2022			Em vợ

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty CP Bia Rượu Nước Giải Khát Sài Gòn	Cổ đông	Giấy ĐKKD số: 0300583659 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 07/08/2020	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	31/12/2021		Hợp đồng sản xuất và cung ứng	
2	Tổng Công ty CP Bia Rượu Nước Giải Khát Sài Gòn	Cổ đông	Giấy ĐKKD số: 0300583659 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 07/08/2020	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	01/07/2019		Hợp đồng li-xăng nhãn hiệu hàng hóa. Giá trị hợp đồng 200.00.000 VND/năm hợp đồng chưa bao gồm VAT	Giá trị hợp đồng có thể phát sinh tăng tùy vào sản lượng bán hàng.
3	Tổng Công ty CP Bia Rượu Nước Giải Khát Sài Gòn	Cổ đông	Giấy ĐKKD số: 0300583659 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 07/08/2020	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	01/01/2022 đến 31/03/2022		Hợp đồng mua bán vật liệu và kiểm soát sản xuất năm 2020. Tổng giá trị hợp đồng: 366.271.407.882	Giá trị hợp đồng là tạm tính
4	Tổng Công ty CP Bia Rượu Nước Giải Khát Sài Gòn	Cổ đông	Giấy ĐKKD số: 0300583659 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 07/08/2020	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	06/04/2022		Hợp đồng dán tem thùng bia lon lager khuyến mãi 129 VND/thùng	

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	**Họ tên**	**Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)**	**Chức vụ tại công ty (nếu có)**	**Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp**	**Địa chỉ liên hệ**	**Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ**	**Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ**	**Ghi chú**
1	**Trần Lê Hoa**		**chủ tịch HĐQT**	**001175025471 cấp ngày 22/11/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**Căn hộ 810A Chung cư Rivera Park, 7/28 Thành Thái, phường 14, quận 10, TP. Hồ Chí Minh**			**Thành viên HĐQT đến 25/4/2022; Chủ tịch HĐQT từ ngày 25/4/2022**
1.1	Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn (SABECO)			0300583659	187 Nguyễn Chí Thanh, P 12, quận 5, TP. Hồ Chí Minh	2.881.500	14,408%	
1.2	Trần Nhật			052045000494 cấp ngày 25/4/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	24/2 Đinh Tiên Hoàng, phường DaKao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh			

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.3	Vũ Trần Bảo Phương			079302008203 cấp ngày 14/3/2017 Nơi cấp: CA TP Hồ Chí Minh	Căn hộ 810A Chung cư Rivera Park, 7/28 Thành Thái, Phường 14, quận 10, TP. Hồ Chí Minh			
2	**Nguyễn Thị Kim Cúc**		**Thành viên HĐQT**	**056175000198 cấp ngày 26/12/2019; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**01N Hưng Long, phường 6, quận 10, TP. Hồ Chí Minh**			
2.1	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Miền Tây			1800586579	Khu CN Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ			
2.2	Công ty CP TM Bia Sài Gòn Miền Trung			4300338326	Số 7, Đường số 1, KCN An Đồn, Phường An Hải Bắc, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng			
2.3	Công ty CP Bia Sài Gòn Tây Đô			1800641942	Lô 22, KCN Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận. Bình Thủy, TP.Cần Thơ	1.891.807	9,459%	
2.4	Công ty TNHH 1TV Bia Sài Gòn Sóc Trăng			2200584204	Lô S, Khu Công Nghiệp An Nghiệp, Xã An Hiệp, Huyện Châu Thành, Tỉnh Sóc Trăng			
2.5	Công ty TNHH Bao bì Sanmiguel Yamamura Phú Thọ			0300715827	Số 1 đường Lê Văn Khương, Phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM			
3	**Văn Thanh Liêm**		**Thành viên HĐQT**	**040050000152 ngày cấp 05/05/2016, Nơi cấp: Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**	**176 Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh**			
3.1	Công ty cổ phần tập đoàn Bia Sài Gòn Bình Tây			0304116373	08 Nam Kỳ khởi Nghĩa, Phường Thái Bình, quận.1, TP. Hồ Chí Minh			
3.2	Công ty cổ phần tập đoàn Bao bì Sài Gòn			2900788281	Đường D1, Khu Công Nghiệp Bắc Vinh, xã Hưng Đông, TP Vinh, Nghệ An			
3.3	Công ty cổ phần vận tải và giao nhận Bia Sài Gòn			0304082452	Tầng 8, số 8 Nam Kỳ khởi Nghĩa, Phường Thái Bình, Q.1, TP. Hồ Chí Minh			

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Nguyễn Thị Hạnh			023130606; ngày cấp 14/12/1995; nơi cấp: Công an TP. Hồ Chí Minh		693.038	3,465 %	
3.5	Văn Thảo Nguyên			023301487, Ngày cấp: 06/02/2006 Nơi cấp: Công an TP. Hồ Chí Minh.		280.961	1,405 %	
3.6	Văn Bảo Ngọc			023651938 ngày cấp: 14/07/2011 Nơi cấp: Công an TP. Hồ Chí Minh		108.943	0,545 %	
3.7	Văn Bảo Như				176 Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh			
3.8	Văn Đình Nhiệm			182286024	Xã Thanh Khai, huyện Thanh Chương, Nghệ An			
3.9	Văn Thị Tam			1807169900	Xã Thanh Khai, huyện Thanh Chương, Nghệ An			
3.10	Văn Đình Tứ			022599561	100/5 Nguyễn Ngọc Lộc, phường 14, quận 10, TP Hồ Chí Minh			
3.11	Văn Đình Ngụ			022825308	100/7 Nguyễn Ngọc Lộc, phường 14, quận 10, TP Hồ Chí Minh			
3.12	Văn Thị Sáu			022324202	100/11 Nguyễn Ngọc Lộc, phường 14, quận 10, TP Hồ Chí Minh			
3.13	Văn Đình Tỵ			022821012	100/9 Nguyễn Ngọc Lộc, phường 14, quận 10, TP Hồ Chí Minh			
3.14	Văn Thị Hằng			022821011	243/9/18 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, TP. Hồ Chí Minh			

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	**Lê Hoàng Thịnh**	**091C993388**	**Thành viên HĐQT**	**079090003211 ngày cấp: 26/10/2018, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**Căn hộ C3.03 chung cư Garden Court 1, phường Tân Phong, quận 7, TP. Hồ Chí Minh**			Thành viên HĐQT từ ngày 16/4/2022
4.1	Công ty cổ phần Dr Biomass			0314431952 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh, cấp ngày 29/5/2017	Tầng 12, 198 Nguyễn Thị Minh Khai, P. 6, Q. 3, TP. Hồ Chí Minh	654.225	3,271%	
5	**Nguyễn Huy Thăng**		**Thành viên HĐQT**	**HM618328 ngày cấp:21/06/2016, nơi cấp: Lãnh sự quán Canada tại TP Hồ Chí Minh**	**174/8 Đăng Văn Ngữ, phường 13, quận Phú Nhuận, TP. HCM**			Thành viên HĐQT từ ngày 16/4/2022
6	**Lê Hồng Xanh**		**Chủ tịch HĐQT**	**021778063, ngày cấp: 26/11/2013, nơi cấp: CA TP Hồ chí Minh**	**12/9 đường P, khu Mỹ Tú 2, phường Tân Phong, quận 7, TP. Hồ Chí Minh**			hết nhiệm kỳ ngày 16/4/2022
6.1	Trương Thị Bích Thanh			020474826, cấp ngày 29/03/2007 tại Công an TP Hồ Chí Minh	12/9 đường P, khu Mỹ Tú 2, phường Tân Phong, quận 7, TP. Hồ Chí Minh			
6.2	Lê Hoàng Thịnh	091C993388		079090003211 ngày cấp: 26/10/2018, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ C3.03 chung cư Garden Court 1, phường Tân Phong, quận 7, TP. Hồ Chí Minh			
6.3	Lê Vĩnh Hân			N1768910 cấp ngày 15/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh	12/9 đường P, khu Mỹ Tú 2, phường Tân Phong, quận 7, TP. Hồ Chí Minh			
6.4	Trần Thị Bảo Ngân			024613966, cấp ngày 29/03/2007 tại CA TPHCM	12/9 đường P, khu Mỹ Tú 2, phường Tân Phong, quận 7, TP. Hồ Chí Minh			
6.5	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Kiên Giang		Chủ tịch HĐQT	1701947619, cấp ngày 17/02/2014 bởi Sở KHDT Tỉnh Kiên Giang	Đường D1, D2, KCN Thạnh Lộc, Xã Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang			
6.6	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Vĩnh Long		Thành viên HĐQT	1500482064, cấp ngày 02/04/2007 bởi Sở KHDT Tỉnh Vĩnh Long	Số 11, khóm Tân Vĩnh Thuận, Phường Tân Ngãi, Thành phố Vĩnh Long, Vĩnh Long			
7	**Nguyễn Bích Đạt**		**Thành viên HĐQT**	**C2926305; ngày cấp: 08/03/2017; Nơi cấp: cục quản lý xuất nhập cảnh**	**Số 3, ngõ 94 phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội**			hết nhiệm kỳ ngày 16/4/2022

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.1	Nguyễn Thị Minh Tâm	Không	Không	008164000018; cấp ngày 18/12/1915 tại Hà Nội		138.655	0,693%	
7.2	Nguyễn Đức Thành	Không	Không	001093025159; cấp ngày 07/01/2020 tại Hà Nội				
7.3	Nguyễn Thị Bích Lan	Không	Không	001198022150; cấp ngày 29/06/2020 tại Hà Nội				
7.4	Lê Thị Mùa	Không	Không	010099585 cấp ngày 08/06/2009 tại Hà Nội				
7.5	Đặng Thị Quý	Không	Không	060390014 cấp ngày 04/09/2014 tại Nam Định				
8	**Trần Công Toại**		**Tổng Giám đốc**	**Số CMND: 092073007627, ngày cấp: 09/08/2021, Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**216/28C Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ**	**21.903**	**0,110%**	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc từ ngày 01/01/2022
8.1	Trần Phú Lợi			CMND:360499674; CA Tp. Cần Thơ	Ấp thới Bình 2, xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ			
8.2	Đồng Thị Diện			CMND:360999471; CA Tp. Cần Thơ	Ấp thới Bình 2, xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ			
8.3	Nguyễn Thị Ngọc Lan			CMND: 361342981; 30/12/2013,CA Tp. Cần Thơ cấp	216/28C Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ			
8.4	Trần Nguyễn Ngọc Trân			CMND: 362539033;07/07/2014; CA Tp. Cần Thơ cấp	216/28C Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ			
8.5	Trần Minh Trân				216/28C Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ			
8.6	Trần Hạnh Ngân			CMND:361580999; CA Tp. Cần Thơ	216/28C Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ			
8.7	Trần Đồng Hạnh Toàn			CMND:361872897;08/09/2014 ; CA Tp. Cần Thơ	Số 118/9/29C, đường Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ			
8.8	Trần Đồng Công Thức			CCCD:092083003486; 05/05/2017 CA Tp. Cần Thơ	Ấp thới Bình 2, Xã Thới Xuân, H. Cờ Đỏ, Tp. Cần Thơ			
8.9	Trần Đồng Phúc Trữ			CCCD:092087002985;08/08/2017 CA Tp. Cần Thơ	Ấp thới Bình 2, xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ			

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.10	Trần Phúc Hân			CMND:362291730; CA TP. Cần Thơ cấp	Ấp thới Bình 2, xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ			
9	**Phan Duy Linh**		**Phó Tổng Giám đốc**	**086071011633 ngày cấp: 14/08/2021, Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**158/38 Nguyễn Việt Hồng, phường An Phú, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ**	**32.456**	**0,162%**	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 1/1/2022; miễn nhiệm Kế toán trưởng từ 31/5/2022
8.1	Lê Minh Hiền			361402129	158/38 Nguyễn Việt Hồng phường An Phú, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ			
8.2	Phan Lê Hoài An			092303001040	158/38 Nguyễn Việt Hồng, phường An Phú, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ			
8.3	Phan Văn Bon							
8.4	Lâm Ngọc Tỏ			330532457	Long Thạnh Lục sĩ Thành Trà Ôn Vĩnh Long			
8.5	Lê Hoài Ân			360011545	158/38 Nguyễn Việt Hồng An Phú Ninh Kiều TP. Cần Thơ			
8.6	Phan Thị Diễm Phương			362429215	149/33 Hoàng Văn Thụ Ninh Kiều TP. Cần Thơ			
8.7	Phan Thị Diễm Hằng			330904503	Long Thạnh Lục sĩ Thành Trà Ôn Vĩnh Long			
8.8	Phan Thị Diễm Huyền			331051977	Long Thạnh Lục sĩ Thành Trà Ôn Vĩnh Long			
8.9	Phan Thị Diễm Ngọc			362526869	149/33 Hoàng Văn Thụ Ninh Kiều TP. Cần Thơ			
8.10	Lê Hữu Chánh			092058001169	41 Huỳng Cương An Cư, quận Ninh Kiều TP. Cần Thơ			
8.11	Nguyễn Thanh Vũ			361721716	Định Môn Thới Lai TP. Cần Thơ			
9	**Phùng Trấn Vũ**		**Phó Tổng giám đốc, Thư ký công ty, Người phụ trách quản trị Công ty**	**089081017313 ngày cấp: 26/02/2022, Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**Cạnh số 83 đường số 18, KDC Vạn Phát, Cồn Khương, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.**	**0**	**0**	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/01/2022

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.1	Dương Thị Thúy Hồng			362409568, cấp ngày 14/5/2010, CA Thành phố Cần Thơ	Cạnh số 83 đường số 18, KDC Vạn Phát, Cồn Khương, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.	0	0	
9.2	Phùng Ngọc Thảo				Cạnh số 83 đường số 18, KDC Vạn Phát, Cồn Khương, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.	0	0	
9.3	Phùng Trấn Quân				Cạnh số 83 đường số 18, KDC Vạn Phát, Cồn Khương, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.	0	0	
9.4	Phùng Long			350478325, cấp ngày 19/02/2014, CA Tỉnh An Giang	Cạnh số 83 đường số 18, KDC Vạn Phát, Cồn Khương, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.	0	0	
9.5	Nguyễn Thị Thơ			350106443, cấp ngày 14/6/2011, CA Tỉnh An Giang	Cạnh số 83 đường số 18, KDC Vạn Phát, Cồn Khương, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.	0	0	
9.6	Phùng Bảo Sơn			351216803, cấp ngày 27/4/2016, CA Tỉnh An Giang	Tây Khánh 4, Phường Mỹ Hòa, Thành phố Long Xuyên, An Giang	0	0	
9.7	Nguyễn Thị Chi			351276473, cấp ngày 29/4/2020, CA Tỉnh An Giang	Tây Khánh 4, Phường Mỹ Hòa, Thành phố Long Xuyên, An Giang	0	0	
9.8	Trương Thị Sáu				Ấp 8, Xã Ba Trinh, Huyện Kế sách, Tỉnh Sóc Trăng	0	0	
10	**Mai Thị Bạch Yến**		**Quyền kế toán trưởng/Trưởng ban kiểm soát**	**092182008852 ngày cấp: 13/08/2021, Cục cảnh sát QLHC về TTXH**	**25A/3, KV I, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ**	**25.789**	**0,13%**	**Miễn nhiệm Trưởng BKS ngày 16/4/2022; Bổ nhiệm quyền Kế toán trưởng từ ngày 26/4/2022**
10.1	Phạm Đăng Vinh			079081012437	55, đường số 11, cư xá đài ra đa, Phú Lâm, phường 13, quận 6, TP. Hồ Chí Minh	2.023	0,01%	
10.2	Mai Thanh Hùng			092054001213	25A/3, KV I, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ			
10.3	Nguyễn Thị Mỹ Loan			360116821	25A/3, KV I, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ			

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.4	Đỗ Thị An			020775169	55, đường số 11, cư xá đài ra đa, Phú Lâm, phường 13, quận 6, TP. Hồ Chí Minh			
10.5	Mai Ngọc Thảo My			362344804	362 Đồng Văn Cống,P.An Thới,quận Ninh Kiều,TP.Cần Thơ			
10.6	Lê Minh Thiên			092088006524	38/28E, Đ.3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TPCT			
10.7	Mai Khánh Duy			092086006341	25C/3, KV I, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ			
10.8	Nguyễn Huỳnh Thảo Nguyên			362191509	208/4 CMT8, phường Bùi Hữu Nghĩa,quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ			
11	**Trần Thị Loan Anh**		**Trưởng ban kiểm soát**	**086181015135, ngày cấp 15/11/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH**	**120/3B Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ**			Trưởng ban kiểm soát từ 19/4/2022
11.1	Nguyễn Kim Loan			362412696	29 Nguyễn Truyền Thanh, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ			
11.2	Nguyễn Thị Tư			360454759	120/3B Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ			
11.3	Huỳnh Quang Dũng			092075002659	120/3B Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ			
11.4	Trần Anh Phụng			331693363	Tổ 19 ấp Vĩnh Hòa, xã Tân Ngãi, TP.Vĩnh Long			
11.5	Phan Văn Tư			331104577	Tổ 19 ấp Vĩnh Hòa, xã Tân Ngãi, TP.Vĩnh Long			
11.6	Trần Quang Vinh			092084000173	29 Nguyễn Truyền Thanh, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ			
11.7	Huỳnh Diễm Xuân			362422789	29 Nguyễn Truyền Thanh, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ			

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12	**Nguyễn Đồng Diễm Trâm**		**Thành viên Ban kiểm soát**	**068190000299**	**173/15/12 Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh**	**0**	**0**	
12.1	Nguyễn Đồng Tuyên			250234011	Lô 22BB Khu quy hoạch Hà Giang, Tổ 6, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	0	0	
12.2	Nguyễn Thị Nhung			240370552	Lô 22BB Khu quy hoạch Hà Giang, Tổ 6, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	0	0	
12.3	Nguyễn Đồng Mai Linh			250497948	Lô 22BB Khu quy hoạch Hà Giang, Tổ 6, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	0	0	
12.4	Nguyễn Ngọc Duy			250500495	Lô 22BB Khu quy hoạch Hà Giang, Tổ 6, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	0	0	
12.5	Nguyễn Đồng Anh Khoa			250617105	Lô 22BB Khu quy hoạch Hà Giang, Tổ 6, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	0	0	
12.6	Đỗ Thị Bé Thu			250789252	Lô 22BB Khu quy hoạch Hà Giang, Tổ 6, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	0	0	
12.7	Trương Văn Tuấn			082078000530	173/15/12 Khuông Việt, phường.Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	0	0	
12.8	Trương Thịnh					0	0	
12.9	Phan Thị Tuyết Mai			310250269	11/8B xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	0	0	
12.10	Trương Thị Mỹ Hạnh			311509820	11/8B xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	0	0	
12.11	Trương Thị Mỹ Dung			311579871	11/8B xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	0	0	
14	**Phạm Văn Tiến**		**Thành viên Ban kiểm soát**	**034078004436**	**9/30/41 Phạm Ngọc Hưng, Phường An Thới, Quận Bình Thuỷ, TP. Cần Thơ.**	**39.852**	**0,2%**	**Bổ nhiệm từ 16/4/2022**
14.1	Phạm Minh Tuấn				Kiên giang			

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.2	Phạm Thị Miễu				Kiên Giang			
14.3	Trần Mạnh Phóng				Cần Thơ			
14.4	Bùi Thị Len				Cần Thơ			
14.5	Trần Thị Tùng Lâm				Cần Thơ			
14.6	Phạm Gia Bảo				Cần Thơ			
14.7	Phạm Gia Huy				Cần Thơ			
14.8	Phạm Quốc Thuấn				Cần Thơ			
14.9	Phạm Văn Thành				Cần Thơ			
14.10	Trần Mạnh Linh				Cần Thơ			

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	*Tỷ lệ*	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D: 1800641942-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN-TÂY ĐÔ
Q.BÌNH THỦY-TP.CẦN THƠ

Trần Lê Hoa